

Số: 1826 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 28 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc
lĩnh vực tài nguyên và môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 430/TTr-STNMT ngày 21/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường đối với 08 ông/bà (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

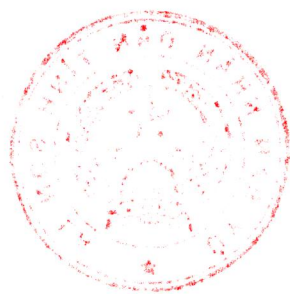
Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Các sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Hạng 15b.

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh





DANH SÁCH

Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực tài nguyên và Môi trường
Kèm theo Quyết định số 1412/LQĐ-UBND ngày 24/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn	Ghi chú
1	Nguyễn Việt Tiến	1981	Phó Trưởng phòng Quản lý môi trường	Môi trường	08 năm	
2	Lê Thị Thủy	1967	Chuyên viên phòng Tài nguyên nước, khoáng sản, khí tượng thủy văn	Tài nguyên nước	09 năm	
3	Nguyễn Việt Hà	1964	Chuyên viên Phòng Đất đai và Đo đạc bản đồ	Đo đạc bản đồ	30 năm	
4	Cầm Bun Lộc	1987	Phó Phòng Quản lý môi trường	Môi trường	10 năm	
5	Nguyễn Văn Bính	1976	Chuyên viên phòng Tài nguyên nước, khoáng sản, khí tượng thủy văn	Khí tượng thủy văn	25 năm	
6	Nguyễn Văn Thiện	1985	Phó Trưởng phòng Giá đất và Giải phóng mặt bằng	Đất đai	11 năm	
7	Phạm Bá Di	1986	Phó Trưởng phòng Đất đai và Đo đạc bản đồ	Đất đai	09 năm	
8	Trần Khánh Dũng	1987	Chuyên viên phòng Tài nguyên nước, khoáng sản, khí tượng thủy văn	Địa chất - Khoáng sản	08 năm	

